THỜI KHÓA BIỂU HKII THỰC HIỆN TUẦN 26 TỪ 16/3/2026

Ngày	Buổi	Tiết	9A	9B	9C	9D	8D	8E	7D	7E	6D	6E	GV TRỰC BAN
Thứ 2		0	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	
	Sáng	1	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	Như - V. Huyền
		2	Tiếng Anh - Chung	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	HĐTN - HN - Chinh	Ngữ văn - Nga	Toán - Nam	NT(MT) - Tuệ	Toán - Như	GDTC - Phường	
		3	Ngữ văn - Nga	Ngữ văn - Hiền	Ngữ văn - Nhung	Toán - V. Hương	GDTC - Phường	Công nghệ - Hà	Toán - Nam	HĐTN - HN - Chinh	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Khuyến	
		4	Ngữ văn - Nga	HĐTN - HN - V. Hương	Toán - Khắc	KHTN(S) - Tú	Công nghệ - Hà	Tiếng Anh - Khuyến	HĐTN - HN - Chinh	Toán - Nam	GDTC - Phường	NT(MT) - Tuệ	
	Chiều	1	KHTN(S) - Tú	GDTC - Điểm	Toán - Khắc	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Khuyến	HĐTN - HN - Chinh	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(L) - Như	Ngữ văn - Phượng	Chinh
		2	LS&ĐL(S) - Thêu	Ngữ văn - Hiền	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Khuyến	Toán - Chinh	GDTC - Điểm	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(L) - Như	Ngữ văn - Phượng	
		3	KHTN(S) - Tú	Ngữ văn - Hiền	Ngữ văn - Nhung	GDTC - Điểm	Toán - Chinh	Tiếng Anh - Khuyến	KHTN(S) -P. Anh	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Như	Toán - Nam	
		4											
Thứ 3	Sáng	1	GDĐP(S) - Khuyên	Tiếng Anh - Chung	KHTN(S) - Tú	GDTC - Phường	KHTN(S) - P. Anh	Ngữ văn - Nga	GDĐP(S) - Thêu	NT(ÂN) - Giang	Ngữ văn - Kiệt	Ngữ văn - Phượng	Phường - Chung
		2	Ngữ văn - Nga	GDĐP(S) - Khuyên	KHTN(S) - Tú	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(S) - P. Anh	GDTC - Phường	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Kiệt	Toán - Nam	
		3	Toán - Khắc	KHTN(S) - Tú	GDTC - Phường	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nga	KHTN(S) - P. Anh	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Thuỷ	NT(ÂN) - Giang	Toán - Nam	
		4	Toán - Khắc	KHTN(S) - Tú	GDĐP(S) - Thêu	Toán - Mai	Ngữ văn - Nga	KHTN(S) - P. Anh	Toán - Nam	Ngữ văn - Thuỷ	GDTC - Phường	NT(ÂN) - Giang	
	Chiều	1	Toán - Khắc	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	NT(ÂN) - Giang	Toán - Chinh	GDĐP(Đ) - N. Huyền	GDTC - Phường	Ngữ văn - Thuỷ	HĐTN - HN - Hồng	KHTN(L) - Như	Chung
		2	Tiếng Anh - Chung	Toán - V. Hương	NT(ÂN) - Giang	Ngữ văn - Nhung	Toán - Chinh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tiếng Anh - Hồng	GDTC - Phường	Toán - Như	GDĐP(V) - Thùy	
		3	GDTC - Phường	Toán - V. Hương	Tiếng Anh - Chung	KHTN(S) - Tú	GDĐP(Đ) - N. Huyền	Toán - Chinh	NT(ÂN) - Giang	Toán - Nam	GDĐP(V) - Thùy	HĐTN - HN - Hồng	
		4											
Thứ 4	Sáng	1	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(S) -P. Anh	GDTC - Phường			Nhất
		2	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền					
		3	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(S) - P. Anh					
		4	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(S) - P. Anh					
	Chiều	1			NT(MT) - Tuệ				LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(S) - Thêu	Nhất
		2					GDTC - Điểm	GDTC - Phường	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	
		3							KHTN(S) - P. Anh	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(H) - V. Hương	KHTN(H) - V. Hương	
		4							KHTN(S) - P. Anh	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(H) - V. Hương	KHTN(H) - V. Hương	
Thứ 5	Sáng	1	Ngữ văn - Nga	Ngữ văn - Hiền	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Nga	Ngữ văn - Nga				GDTC - Phường	Nhất
		2	Ngữ văn - Nga	Ngữ văn - Hiền	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Nga	Ngữ văn - Nga					
		3	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**					
		4	Tiếng Anh - Chung	Tiếng Anh - Chung	Tiếng Anh - Chung	Tiếng Anh - Chung	Tiếng Anh - Khuyến	Tiếng Anh - Khuyến					
	Chiều	1							Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Thuỷ	Ngữ văn - Kiệt	Ngữ văn - Phượng	Nhất
		2							Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Thuỷ	Ngữ văn - Kiệt	Ngữ văn - Phượng	
		3							**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	**GDCD - Quyền**	
		4							Tiếng Anh - Hồng	Tiếng Anh - Chung	Tiếng Anh - Hồng	Tiếng Anh - Khuyến	
Thứ 6	Sáng	1	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	Toán - Chinh	Toán - Chinh					Nhất
		2	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	Toán - Chinh	Toán - Chinh					
		3	**CN - Hà**	**CN - Hà**	**CN - Hà**	**CN - Hà**	**CN - Hà**	**CN - Hà**					
		4	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**					
	Chiều	1	NT(MT) - Tuệ						Toán - Nam	Toán - Nam	Toán - Như	Toán - Nam	Nhất
		2				NT(MT) - Tuệ			Toán - Nam	Toán - Nam	Toán - Như	Toán - Nam	
		3							**CN - Hà**	**CN - Hà**	**CN - Kiệt**	**CN - Kiệt**	
		4							**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	**Tin học - Giản**	
Thứ 7	Sáng	1	GDTC - Phường	NT(ÂN) - Giang	HĐTN - HN - Khắc	GDĐP(S) - Thêu	Ngữ văn - Nga	Toán - Chinh	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Chung	Tiếng Anh - Hồng	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Giản-Quyền
		2	HĐTN - HN - Nga	GDTC - Phường	LS&ĐL(S) - Thêu	HĐTN - HN - Chung	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Hồng	Toán - Nam	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	KHTN(L) - Như	
		3	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	GDTC - Phường	Tiếng Anh - Chung	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Nga	Ngữ văn - Nhung	GDĐP(S) - Thêu	Tiếng Anh - Hồng	Tiếng Anh - Khuyến	
		4	HĐTN-HN - Nga	HĐTN-HN - V. Hương	HĐTN-HN - Khắc	HĐTN-HN - Chung	NT(MT) - Tuệ	NT(ÂN) - Giang	HĐTN-HN - Nhung	HĐTN-HN - Nam	HĐTN - HN - Như	HĐTN-HN - Khuyến	
		5					HĐTN-HN - Thêu	HĐTN-HN - Chinh					
	Chiều	1											
		2											
		3											
		4											